

Số: 44/2023/QĐST-DS

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2023/TLST-DS ngày 13/4/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị L, sinh năm 1945.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Bá P, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Long An (Theo văn bản ủy quyền được Văn phòng công chứng Nguyễn Văn Chiến chứng nhận số công chứng 000095 ngày 13/4/2023)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền: Bà Nguyễn Thị Kim T có nghĩa vụ trả cho bà Dương Thị L số tiền là 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng).

- Về thời gian và phương thức trả nợ như sau:

Lần 1: Ngày 15/8/2023 trả 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng);

Lần 2: Ngày 15/11/2023 trả 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng);

Lần 3: Ngày 15/01/2024 trả 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng);

Lần 4: Ngày 15/3/2024 trả 55.000.000 đồng (năm mươi lăm triệu đồng).

Nếu bà Nguyễn Thị Kim T vi phạm nghĩa vụ trả tiền như đã nêu trên ở bất kỳ lần nào thì bà Dương Thị L có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền mà bà Nguyễn Thị Kim T còn chưa thanh toán.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Bà Dương Thị L là người cao tuổi nên đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Hóa;
- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thái